

Số: 455/KH-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 17 tháng 12 năm 2024

KẾ HOẠCH
Phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn
tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2025

Căn cứ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật; Nghị quyết kỳ họp thứ 8, Quốc hội khoá XV; Quyết định số 1521/QĐTTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân và Kế hoạch, hướng dẫn của Bộ Tư pháp về phổ biến, giáo dục pháp luật, Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Thực hiện có hiệu quả Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật; Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 Hội nghị lần thứ 6 Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về việc tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới (Nghị quyết số 27-NQ/TW); Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân; Quyết định số 1521/QĐTTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW và các nhiệm vụ trọng tâm của ngành năm 2025.

b) Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật. Đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, giải quyết vướng mắc, bất cập trong công tác này, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật.

c) Đề cao trách nhiệm tự học tập, tìm hiểu pháp luật của Nhân dân; nghĩa vụ học tập pháp luật, giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống của cán bộ, đảng viên, qua đó tạo chuyển biến căn bản trong ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật cho cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang, người lao động và Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu

a) Xác định công tác phổ biến, giáo dục pháp luật là một bộ phận quan trọng của công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, là nhiệm vụ của toàn bộ hệ thống chính trị đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng.

b) Bám sát nội dung yêu cầu đổi mới công tác phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với tinh thần văn kiện Đại hội lần thứ XIII của Đảng; Nghị quyết số 27-NQ/TW; Kết luận số 80-KL/TW; Quyết định số 1521/QĐTTg; tình hình chính trị, phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

c) Đề cao trách nhiệm người đứng đầu các Sở, ban, ngành, địa phương; phát huy vai trò tham mưu của các cơ quan, đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ; bảo đảm phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, tổ chức liên quan trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ.

d) Nội dung, hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật sát với thực tiễn, phù hợp với từng địa bàn, đối tượng có trọng tâm, trọng điểm, tránh chồng chéo, trùng lặp với các kế hoạch, đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật khác tại địa phương. Gắn kết công tác phổ biến, giáo dục pháp luật với công tác xây dựng, tổ chức thi hành pháp luật.

đ) Khai thác, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực được giao; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hướng mạnh về cơ sở.

II. ĐỊNH HƯỚNG NỘI DUNG VÀ HÌNH THỨC

1. Nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật

Các Sở, ngành, địa phương lựa chọn nội dung pháp luật tuyên truyền, phổ biến phù hợp với chức năng, nhiệm vụ cũng như yêu cầu nhiệm vụ chính trị và tình hình thực tế của các Sở, ngành, địa phương. Trong đó, tập trung vào các nội dung:

- Quy định của Hiến pháp và văn bản quy phạm pháp luật, trọng tâm là các quy định của pháp luật về dân sự, hình sự, hành chính, hôn nhân và gia đình, bình đẳng giới, đất đai, xây dựng, bảo vệ môi trường, lao động, giáo dục, y tế, quốc phòng, an ninh, giao thông, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân, quyền hạn và trách nhiệm của cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức, các văn bản quy phạm pháp luật mới được ban hành.

Đặc biệt là Nghị quyết số 175/2024/QH15 ngày 30/11/2024 của Quốc hội về việc thành lập thành phố Huế trực thuộc trung ương (Nghị quyết số 175/2024/QH15) và Nghị quyết số 1314/NQ-UBTVQH ngày 30/11/2024 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã của thành phố Huế giai đoạn 2023-2025 (Nghị quyết số 1314/NQ-UBTVQH).

- Các điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên, các thỏa thuận quốc tế.

- Ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật; ý thức bảo vệ pháp luật; lợi ích của việc chấp hành pháp luật; gương người tốt, việc tốt trong thực hiện pháp luật.

- Các văn bản pháp luật do Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các cấp ban hành.

- Quy định phục vụ cho công tác cải cách hành chính; chủ trương, nhiệm vụ cải cách tư pháp và hoạt động tư pháp; pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

- Tiếp tục quán triệt, triển khai sâu rộng, toàn diện nội dung Nghị quyết số 27-NQ/TW; Kết luận số 80-KL/TW và Công văn số 2104-CV/TU, ngày 09/10/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc triển khai thực hiện Kết luận số 80-KL/TW, ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân.

- Các chính sách, pháp luật được dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội để tạo sự đồng thuận, nhất quán trong thực thi chính sách, pháp luật.

2. Hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật

- Lựa chọn hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật được quy định tại Điều 11 của Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật để triển khai phù hợp với đối tượng, địa bàn, mục đích tuyên truyền, phổ biến pháp luật.

- Chú trọng các hình thức tuyên truyền, phổ biến gắn với thực hiện Luật Tiếp cận thông tin năm 2016, như: Các thông tin cơ quan Nhà nước phải công khai theo quy định tại Điều 17 Luật Tiếp cận thông tin qua các hình thức cụ thể được quy định tại Điều 18 Luật Tiếp cận thông tin (Đăng tải trên cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử của cơ quan nhà nước; Công khai trên phương tiện thông tin đại chúng; Đăng Công báo; Niêm yết tại trụ sở cơ quan nhà nước và các địa điểm khác; Thông qua việc tiếp công dân, họp báo, thông cáo báo chí, hoạt động của người phát ngôn của cơ quan nhà nước theo quy định của pháp luật,...).

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, tập trung phổ biến, giáo dục pháp luật trên Cổng/Trang thông tin điện tử của cơ quan, địa phương, Chuyên trang Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Thừa Thiên Huế, Trang thông tin điện tử của Cơ quan thường trực Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh; mạng xã hội; các ứng dụng trên thiết bị di động; thi tìm hiểu pháp luật, tập huấn pháp luật trực tuyến.

- Tổ chức đối thoại chính sách pháp luật, giải đáp pháp luật và các vướng mắc phổ biến trong áp dụng pháp luật về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý cho Nhân dân, doanh nghiệp bằng các hình thức phù hợp.

- Tiếp tục phát huy, nhân rộng các mô hình phổ biến, giáo dục pháp luật có hiệu quả đã triển khai.

3. Quan tâm, chú trọng phổ biến, giáo dục pháp luật cho đối tượng đặc thù (Người dân ở vùng dân tộc thiểu số, miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, ven biển, hải đảo, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và ngư dân; người lao động trong các doanh nghiệp; nạn nhân bạo lực gia đình; người khuyết tật; người đang chấp hành hình phạt tù; người bị áp dụng các biện pháp tư pháp hoặc các biện pháp xử lý hành chính, người mới ra tù tái hòa nhập

cộng đồng, thanh thiếu niên vi phạm pháp luật, lang thang cơ nhỡ; người đang bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, người bị phạt tù được hưởng án treo).

- Các cơ quan, địa phương căn cứ quy định từ Điều 17 đến Điều 22 Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật để triển khai phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng đặc thù, bảo đảm nội dung, hình thức và yêu cầu.

- Tăng cường các biện pháp thông tin, tuyên truyền pháp luật gắn với tạo điều kiện thuận lợi để người khuyết tật, người sinh sống ở khu vực biên giới, hải đảo, miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thực hiện quyền tiếp cận thông tin theo quy định tại Điều 2 và Điều 3 Nghị định số 13/2018/NĐ-CP ngày của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật tiếp cận thông tin.

III. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Nghiên cứu, đề xuất, góp ý hoàn thiện thể chế, chính sách về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp; Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

- Kết quả, sản phẩm: Báo cáo, văn bản góp ý,...

2. Ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, đơn đốc triển khai thực hiện

a) Ban hành kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ năm 2025 và văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, đơn đốc thực hiện thường xuyên, kịp thời.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2025 và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, đơn đốc thực hiện trên địa bàn tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện xây dựng kế hoạch và triển khai tại địa phương phù hợp với tình hình thực tiễn và yêu cầu nhiệm vụ.

Các cơ quan chủ trì các Đề án phổ biến, giáo dục pháp luật phối hợp với các cơ quan, địa phương liên quan tham mưu xây dựng Kế hoạch thực hiện năm 2025 để triển khai thực hiện.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các Sở, ngành, địa phương có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Các kế hoạch ban hành trong quý I/2025; văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, đơn đốc: Năm 2025.

- Kết quả, sản phẩm: Kế hoạch, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, đơn đốc.

b) Thực hiện nhiệm vụ của Cơ quan Thường trực Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh theo Kế hoạch hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh năm 2025 (có Kế hoạch riêng) và triển khai các hoạt động của Tổ Thư ký giúp việc Hội đồng; thực hiện các giải pháp tăng cường hoạt động phối hợp giữa cơ quan thường trực Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp tỉnh, cấp huyện với các

thành viên Hội đồng đề phối hợp, tham mưu các giải pháp triển khai có hiệu quả công tác PBGDPL trên địa bàn tỉnh.

Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp - Cơ quan Thường trực Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

- Kết quả, sản phẩm: Kế hoạch hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp tỉnh, cấp huyện; Phiên họp tư vấn Hội đồng; Hội nghị, Hội thảo;...

3. Tuyên truyền, phổ biến các Luật, Nghị quyết được thông qua tại kỳ họp thứ 7, kỳ họp thứ 8 Quốc hội khóa XV

a) Tổ chức truyền thông, tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết số 175/2024/QH15 ngày 30/11/2024 của Quốc hội về việc thành lập thành phố Huế trực thuộc trung ương và Nghị quyết số 1314/NQ-UBTVQH ngày 30/11/2024 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã của thành phố Huế giai đoạn 2023-2025 bằng các hình thức phù hợp; tăng cường phổ biến, thông tin, tuyên truyền về việc thành lập thành phố Huế trực thuộc trung ương và công tác sắp xếp, thành lập các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã nhằm nâng cao nhận thức và tạo sự đồng thuận của cán bộ, công chức, đảng viên và tầng lớp Nhân dân trong quá trình thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã theo Nghị quyết số 175/2024/QH15 và Nghị quyết số 1314/NQ-UBTVQH; tập trung tuyên truyền một số nội dung chủ yếu theo quy định tại điểm b khoản 1 Mục II Kế hoạch số 435/KH-UBND ngày 02/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Cơ quan thực hiện: Các Sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

- Kết quả, sản phẩm: Các tin, bài; Hội nghị, Hội thảo;...

b) Tổ chức Hội nghị triển khai các Luật được thông qua tại kỳ họp thứ 7, kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XV

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp - Cơ quan Thường trực Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

- Kết quả, sản phẩm: Hội nghị triển khai Luật.

c) Đăng tải các tin, bài giới thiệu các Luật, Nghị quyết; biên soạn các đề cương Luật được thông qua tại kỳ họp thứ 7, kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XV trên Trang Thông tin phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp - Cơ quan thường trực Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

- Kết quả, sản phẩm: Tin, bài, đề cương Luật được thông qua tại kỳ họp thứ 7, kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XV.

d) Xây dựng tài liệu truyền thông, PBGDPL về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý và tài liệu PBGDPL cho người dân, doanh nghiệp.

- Cơ quan thực hiện: Các Sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

- Kết quả, sản phẩm: Các tài liệu được cấp phát.

4. Phối hợp với cơ quan báo, đài địa phương, trung ương (Báo Thừa Thiên Huế, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Pháp luật Việt Nam Khu vực Bình Trị Thiên,...) để thực hiện tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Cơ quan thực hiện: Các Sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan thông tấn, báo chí; cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

- Kết quả, sản phẩm: Các tin, bài, phóng sự,... được đăng tải.

5. Tổ chức phiên họp tư vấn của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật cấp tỉnh, cấp huyện nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật các cấp

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp – Cơ quan Thường trực Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; các sở, ngành, đơn vị có liên quan; Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Thời gian thực hiện: Quý II, quý III/năm 2025.

- Kết quả, sản phẩm: Kế hoạch, hoạt động, nội dung về tổ chức phiên họp.

6. Củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

a) Củng cố, kiện toàn Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật cấp tỉnh, cấp huyện

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp - Cơ quan thường trực Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các Sở, ngành, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

- Kết quả, sản phẩm: Văn bản rà soát, quyết định củng cố, kiện toàn.

b) Củng cố, kiện toàn, nâng cao hiệu quả quản lý và chất lượng hoạt động của đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật

Tiếp tục rà soát đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật theo hướng chuyên sâu, chuyên nghiệp; công nhận, duy trì hoạt động đối với báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật thực sự có năng lực và hoạt động thực chất; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng PBGDPL cho đội ngũ này.

- Cơ quan thực hiện: Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

- Kết quả, sản phẩm: Văn bản, báo cáo, lớp tập huấn, quyết định công nhận, miễn nhiệm báo cáo viên pháp luật,...

c) Bố trí cán bộ, công chức, viên chức làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; đổi mới tổ chức, hoạt động của đơn vị theo hướng độc lập, chuyên trách, hoạt động linh hoạt, hiệu quả.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ; các Sở, ngành, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý II/2025.

- Kết quả, sản phẩm: Báo cáo, biểu mẫu thống kê có nêu rõ về công tác này.

d) Đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho đội ngũ cán bộ làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, báo cáo viên pháp luật các cấp, tuyên truyền viên pháp luật.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Các Sở, ngành, địa phương có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

- Kết quả, sản phẩm: Các văn bản, hoạt động và nội dung bồi dưỡng, tập huấn.

7. Tiếp tục triển khai thực hiện các Đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật: Đề án “Tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn”; Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân giai đoạn 2023-2030”; Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 - 2027”; Đề án "Nâng cao năng lực đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật thực hiện PBGDPL tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2024-2030"; Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên” giai đoạn 2024 – 2030;...

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp; các Sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

- Sản phẩm: Các kế hoạch, văn bản, hoạt động, nội dung triển khai,...

8. Tổ chức ký kết hợp đồng với các cơ quan, đơn vị, cơ quan thông tấn, báo chí trên địa bàn tỉnh thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng theo quy định

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp – Cơ quan Thường trực Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, cơ quan thông tấn, báo chí có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý I, quý II/năm 2025.

- Kết quả, sản phẩm: Hợp đồng được ký kết.

9. Tiếp tục tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác PBGDPL

a) Xây dựng và nâng cao chất lượng chuyên mục “*Phổ biến, giáo dục pháp luật*” trên Trang thông tin điện tử của các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã; Trang Thông tin phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh và cung cấp thông tin theo quy định Luật Tiếp cận thông tin.

- Cơ quan chủ trì: Sở, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

- Sản phẩm: Các tin, bài viết tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, tình huống pháp luật,...

b) Đa dạng hóa các hình thức PBGDPL trên mạng xã hội, các diễn đàn trực tuyến, mạng viễn thông, sóng phát thanh, truyền hình, mạng lưới thông tin cơ sở, cơ quan thông tin đại chúng.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan báo chí, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở, ngành, đoàn thể tỉnh; các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

- Sản phẩm: Triển khai phổ biến, giáo dục pháp luật qua ứng dụng mạng xã hội, công nghệ viễn thông, thông tin như Facebook, hệ thống Hue-S, và các mạng xã hội khác; thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua các diễn đàn giao lưu trực tuyến về chính sách pháp luật; xây dựng phần mềm ứng dụng phổ biến, giáo dục pháp luật trên điện thoại (hỏi đáp pháp luật, tin nhắn...) phục vụ nhu cầu tìm hiểu pháp luật của cán bộ và Nhân dân.

c) Tổ chức các Cuộc thi trực tuyến tìm hiểu pháp luật năm 2025 (có kế hoạch riêng).

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Sở, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã và cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

- Kết quả, sản phẩm: Kế hoạch tổ chức Cuộc thi, văn bản, báo cáo tổng kết Cuộc thi.

10. Tăng cường xã hội hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành

- Cơ quan thực hiện: Các sở, ngành, địa phương có giải pháp tăng cường huy động sự tham gia của tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật hoặc hỗ trợ kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện cho hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật.

Sở Tư pháp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh giải pháp tăng cường sự tham gia của Hội Luật gia, Đoàn Luật sư, Hội công chứng viên, các tổ chức xã hội - nghề nghiệp khác về pháp luật, Trung tâm tư vấn pháp luật, tổ chức hành nghề luật sư, công chứng tham gia thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật miễn phí cho nhân dân thông qua hoạt động chuyên môn hoặc theo yêu cầu của cá nhân, tổ chức.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các sở, ngành, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

- Kết quả, sản phẩm: Văn bản, hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật được xã hội hóa.

11. Hướng dẫn nội dung, hình thức tổ chức Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật năm 2025

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các sở, ngành, địa phương có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý III, quý IV/2025.

- Kết quả, sản phẩm: Kế hoạch, văn bản, hình thức, nội dung tổ chức Ngày Pháp luật, Hội nghị, Hội thảo, các Cuộc thi tìm hiểu pháp luật trực tuyến,...

12. Tổ chức triển khai thực hiện Thông tư số 03/2018/TT-BTP ngày 10/3/2018 của Bộ Tư pháp quy định Bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

Thực hiện đánh giá hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật gắn với Bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo quy định tại Thông tư số 03/2018/TT-BTP và theo Khung tiêu chí do Bộ Tư pháp ban hành.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các sở, ngành, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo quy định tại Thông tư số 03/2018/TT-BTP ngày 10/3/2018 của Bộ Tư pháp.

- Kết quả, sản phẩm: Các văn bản, nội dung thực hiện đánh giá theo Thông tư số 03/2018/TT-BTP.

13. Nghiên cứu, nhân rộng các mô hình mới, cách làm hiệu quả trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh; các sở, ngành, địa phương.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các sở, ngành, địa phương có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

- Kết quả, sản phẩm: Văn bản, báo cáo, hội nghị, hội thảo về hình thức, biện pháp phổ biến, giáo dục pháp luật có hiệu quả.

14. Nghiên cứu, trao đổi, học tập kinh nghiệm về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp - Cơ quan Thường trực Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý II, quý III/năm 2025.

- Kết quả, sản phẩm: Mô hình, biện pháp phổ biến, giáo dục pháp luật có hiệu quả.

15. Kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết và khen thưởng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

a) Kiểm tra công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp - Cơ quan Thường trực Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh tham mưu tổ chức kiểm tra đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương (*có kế hoạch riêng*).

Các Sở, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện có kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đối với các đơn vị trực thuộc và địa bàn.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành, địa phương có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý II, quý III/năm 2025.

- Kết quả, sản phẩm: Kế hoạch, công văn, thông báo kết luận kiểm tra, báo cáo kết quả kiểm tra,...

b) Sơ kết 6 tháng, tổng kết năm và tổ chức khen thưởng cho tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong công tác năm của các sở, ngành, địa phương.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành, địa phương có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Sơ kết 6 tháng trước ngày 01/6/2025; tổng kết năm trước ngày 05/11/2025; khen thưởng: Quý IV/2025.
- Kết quả, sản phẩm: Báo cáo, hội nghị, hoạt động khen thưởng.

IV. KINH PHÍ

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật được bố trí trong kế hoạch ngân sách hàng năm của các Sở, ngành, địa phương theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành và huy động từ sự đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

2. Kinh phí hoạt động của Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh được bố trí trong kế hoạch ngân sách của Sở Tư pháp.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Xây dựng và tổ chức triển khai Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2025, Kế hoạch thực hiện các Đề án phù hợp với điều kiện thực tiễn, bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm; lồng ghép thực hiện có hiệu quả với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và các chương trình, kế hoạch khác có liên quan của sở, ngành, địa phương.

b) Chủ động cân đối, bố trí kinh phí bảo đảm thực hiện Kế hoạch trong dự toán chi thường xuyên được giao hàng năm và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có) theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh và các tổ chức thành viên của Mặt trận

Tham gia triển khai các nội dung của Kế hoạch này và các Đề án, Kế hoạch thuộc lĩnh vực quản lý.

3. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh

Chỉ đạo toàn ngành tích cực phối hợp lồng ghép phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án để nâng cao nhận thức pháp luật, giáo dục ý thức tôn trọng, chấp hành pháp luật trong cán bộ và Nhân dân.

4. Sở Tư pháp

a) Tham mưu chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức thực hiện Kế hoạch này; chủ trì thẩm định kế hoạch thực hiện các Đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2025 để tránh trùng lặp, lãng phí nguồn lực.

b) Tham mưu tổ chức sơ kết, tổng kết, kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm, có biện pháp động viên, khen thưởng kịp thời đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện.

c) Trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định điều chỉnh mục tiêu, nhiệm vụ khi cần thiết; định kỳ hàng năm tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện Kế hoạch trên phạm vi toàn tỉnh.

5. Chế độ thông tin, báo cáo

Kế hoạch, chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2025 của các Sở, ngành, địa phương gửi về Sở Tư pháp - Cơ quan Thường trực Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh **trước ngày 31/01/2025** để theo dõi, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Định kỳ 06 tháng, năm, báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch, chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2025 (*Tổng hợp chung trong Báo cáo công tác pháp chế, Báo cáo công tác tư pháp*) và gửi về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Tư pháp.

Thời điểm báo cáo như sau: Báo cáo 06 tháng gửi **trước ngày 01/6/2025**; Báo cáo năm gửi **trước ngày 05/11/2025**.

Trong quá trình tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch này, nếu có khó khăn, vướng mắc, các Sở, ngành, địa phương phản ánh về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết theo thẩm quyền./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Cục PBGDPL-Bộ Tư pháp;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh: CT, các PCT;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các Sở, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Các cơ quan TW đóng trên địa bàn tỉnh;
- UBND cấp huyện;
- Hội Luật gia tỉnh;
- Đoàn Luật sư tỉnh;
- VPUBND tỉnh: CVP, các PCVP;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, CCHC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Bình